

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số mức chi cụ thể hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể,
hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể,
hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí
Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025
ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020
của Thủ tướng Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 2592/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi cụ
thể hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai
đoạn 2021 - 2025; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định một số mức chi cụ thể hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng hỗ trợ được quy định trong Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020.

2. Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Nội dung hỗ trợ

1. Hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực

a) Đối tượng hỗ trợ

- Thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể.

- Công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tại các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương (bao gồm: công chức chuyên trách và công chức kiêm nhiệm).

- Công chức, viên chức của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các hiệp hội, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

- Giảng viên về kinh tế tập thể trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

b) Điều kiện hỗ trợ

- Được tổ chức kinh tế tập thể, đơn vị chủ quản cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác và nhu cầu của đơn vị; đủ điều kiện tuyển sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; có năng lực và trình độ phù hợp với khóa học.

- Đối với trường hợp cử đi đào tạo dài hạn: Ngoài việc đáp ứng các điều kiện trên, đối tượng được hỗ trợ phải dưới 50 tuổi và cam kết bằng văn bản làm việc trong khu vực kinh tế tập thể ít nhất gấp đôi thời gian tham gia khóa đào tạo, chịu trách nhiệm bồi hoàn kinh phí đào tạo đối với Nhà nước trong trường hợp không thực hiện cam kết.

c) Nội dung hỗ trợ đào tạo

Chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/01 khóa đào tạo. Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới 01 tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo (26 ngày/01 tháng).

2. Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể

Đối với lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể; ngân sách địa phương hỗ trợ hàng tháng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng, tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/tổ chức kinh tế tập thể/năm.

Điều 4. Nguồn vốn thực hiện

Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; nguồn ngân sách địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 5, thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2022./. *KW*

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: NN và PTNT, TP, TC, KH và ĐT;
- Ban Công tác đại biểu - UBND;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: TP, KH và ĐT, TC, NN và PTNT, KBNN, LMHTX, Cục Thuế, Cục Thống kê tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Hội đồng PBGDPL - Sở Tư pháp;
- Đài PT - TH, Báo Trà Vinh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Website Chính phủ;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH**Kim Ngọc Thái**